

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HỒ CHÍ MINH



BÀI TIỂU LUẬN 1
MÔN LÝ LUẬN VỀ NHÀ NƯỚC & PHÁP LUẬT

Lớp: 162 – TM49(B)

Nhóm 5

CHỦ ĐỀ: NHÀ NƯỚC THEO CHẾ ĐỘ QUÂN CHỦ
TUYỆT ĐỐI – BRUNEI

LỜI MỞ ĐẦU

Nhà nước chế độ quân chủ chuyên chế là một hình thức tổ chức bộ máy Nhà nước theo nguyên tắc tập quyền, là một trong những chính thể phổ biến rộng rãi và tồn tại lâu đời trên thế giới. Nguồn gốc của chế độ chính trị quân chủ chuyên chế bắt nguồn từ “thuyết thần quyền”. Học thuyết này cho rằng Nhà nước là do Thượng đế - một thế lực siêu nhiên sáng tạo nên và Nhà vua chính là đại diện quyền lực cho Thượng đế. Với hình thức tổ chức bộ máy Nhà nước này, tất cả quyền lực đều nằm trong tay Nhà vua và chỉ có Vua mới có quyền ban hành pháp luật, trực tiếp lãnh đạo bộ máy Nhà nước và có quyền lực tối cao.

Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện nay, chế độ quân chủ chuyên chế trên thế giới không còn ở thời kì cực thịnh như thời phong kiến. Mà hiện nay, sự ra đời và ảnh hưởng của các cuộc cách mạng tư sản và các cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã dẫn đến sự ra đời của các hình thức nhà nước và chế độ chính trị mới. Không nằm ngoài dòng chảy thời đại, chế độ chính trị quân chủ chuyên chế từ lâu đã không còn phù hợp với định hướng phát triển của các quốc gia và dần lùi vào quá khứ.

Hiện nay chỉ còn một vài quốc gia theo chế độ quân chủ chuyên chế như Oman, Ả Rập Xê-Út, Brunei,... Trong đó, quốc gia thể hiện rõ nhất chế độ quân chủ chuyên chế là Brunei, một quốc gia nằm ở phía Bắc đảo tại Borneo của Đông Nam Á. Đây chính là một quốc gia với những đặc điểm địa lý vô cùng đặc biệt. Ngoại trừ dãy đất liền sát biển Đông thì Brunei hoàn toàn bị bang Sarawak của Malaysia bao quanh và phân chia thành hai phần, với tổng diện tích đất liền khoảng 5765m² với dân số chỉ vỏn vẹn 460.000 người. Bên cạnh đó, GDP bình quân đầu người của quốc gia này là 34.000\$, tương đương với các nước phát triển, doanh thu phần lớn dựa vào khai thác dầu mỏ và khí đốt.

A. Nguồn gốc quyền lực Nhà nước của quốc gia Brunei.

1. Thành phần dân tộc, tôn giáo và các đảng phái

- Thành phần dân tộc

Brunei tuy chỉ là một quốc đảo nhỏ của Đông Nam Á với diện tích lãnh thổ khiêm tốn nhưng lại sở hữu thành phần dân cư vô cùng đa dạng, phong phú. Trong đó, hai nhóm sắc tộc lớn nhất sinh sống trên lãnh thổ của quốc gia này chính là người Mã Lai, chiếm 67% tổng số dân cư và người Hoa, chiếm 15% tổng số dân cư. Ngoài ra, người bản địa chiếm 6% và nhóm dân cư khác chiếm 12%. Chính từ sự đa dạng về dân cư đó, cùng với những biến chuyển trong dòng chảy lịch sử đã dẫn đến sự phong phú trong số lượng các ngôn ngữ được sử dụng tại quốc gia này. Trong đó, ngôn ngữ chính thức của Brunei là tiếng

Mã Lai. Bên cạnh đó, quốc gia này còn sử dụng thêm hai ngôn ngữ khác, được dùng khá phổ biến là tiếng Anh và Trung Quốc.

Người ta tin rộng rãi rằng Vương quốc Brunei được thành lập vào thế kỷ 14 bởi vị Sultan đầu tiên, Alak Betatar. Tuy nhiên, theo các ghi chép của Trung Quốc, một Brunei cũ hơn đã tồn tại từ 800 năm trước khi thành lập Brunei bởi Sultan Muhammad Shah, vị Sultan đầu tiên của Brunei. Mặc dù một số nguồn tin cho biết người Mã Lai ở Brunei đến từ Vân Nam và Đảo Formosa (nay là Đài Loan) đến Philippines và định cư trên đảo Borneo ven biển trước khi mở rộng sang Sumantra và các nước Đông Dương như Bán đảo Mã Lai, Thái Lan, Campuchia và Việt Nam do lối sống buôn bán và di chuyển của họ, các nhà nghiên cứu vẫn không thể truy tìm nguồn gốc của Brunei cũ.

Người Mã Lai Brunei là một nhóm nhỏ của dân tộc Mã Lai lớn hơn được tìm thấy ở các vùng khác của Thế giới Mã Lai, cụ thể là Bán đảo Malaysia và các khu vực trung tâm và phía Nam Sarawak.

- Thành phần tôn giáo

Trước khi trở thành một quốc gia Hồi giáo, Brunei cũng đã trải qua một quãng thời gian dài chịu sự tác động của những tôn giáo khác nhau, tiêu biểu là Hindu giáo và Phật giáo. Trong thiên niên kỷ thứ nhất, quốc gia Brunei đã chịu ảnh hưởng bởi Hindu giáo và Phật giáo.

Đến giữa thế kỷ 15, quốc vương Brunei đã cải sang Hồi giáo khi cưới con gái của vua Malacca, chính thức đánh dấu sự kiện Brunei chuyển mình trở thành một quốc gia Hồi giáo. Bởi lẽ, ở thời gian đó, người Bồ Đào Nha chinh phục Malacca vào năm 1511. Thực dân người Bồ Đào Nha đã ngăn cấm giao thương, trao đổi buôn bán và giao thiệp đối với người Hồi giáo. Điều này đã dẫn đến một làn sóng thương nhân Hồi giáo ở các nơi khác nhau đã di cư đến và định cư tại quần đảo Indonesia. Họ đã mang nghề kinh doanh và tín ngưỡng của mình đến với vùng đất này. Và hơn hết, điều này đã góp phần thúc đẩy sự ảnh hưởng Hồi giáo tại quần đảo Indonesia. Và hơn hết, Brunei cũng không nằm ngoài làn sóng ấy. Chính nhờ sự kế thừa và ảnh hưởng đó, Brunei đã nhanh chóng trở nên thịnh vượng khi chinh phục được Malacca từ tay Bồ Đào Nha. Với vị thế là quốc gia Hồi giáo đầu tiên trong khu vực, Brunei là thánh địa của Hồi giáo ở khu vực Đông Nam Á, đồng thời còn chính là căn cứ Hồi giáo hóa các vùng khác như Philippines và các vùng xung quanh. Điều này đã dẫn đến những xung đột về tôn giáo, sắc tộc giữa Brunei với Tây Ban Nha, một quốc gia mang theo tôn giáo chính của mình là Thiên chúa giáo, khi ấy đang chiếm đóng Philippines.

Tôn giáo lớn nhất và cũng là quốc giáo của Brunei là Đạo hồi Malay. Bên cạnh đó còn có các tôn giáo khác tồn tại và phát triển song song với Hồi giáo, tiêu biểu là Phật giáo và Thiên chúa giáo. Phật giáo đã du nhập vào Brunei từ thiên niên kỷ thứ nhất. Qua thời gian

và những biến chuyển của xã hội và thời đại, Phật giáo dần thu hẹp quy mô và tầm ảnh hưởng tại Brunei. Thế nhưng, trái ngược với Phật giáo, Thiên chúa giáo lại là một tôn giáo mới xuất hiện tại quốc gia này, do sự tác động và ảnh hưởng của các quốc gia thực dân phương Tây. Tuy nhiên, các tôn giáo ấy cũng chỉ chiếm một tỉ lệ khá nhỏ.

- Đảng phái

Hội đồng Lập pháp, vốn đã trở thành một cơ quan được bổ nhiệm hoàn toàn theo sắc lệnh của quốc vương vào năm 1970, đã bị đình chỉ và một hình thức chính phủ bộ trưởng đã được đưa ra. Quốc vương trở thành thủ tướng, ngoài việc nắm giữ một số chức vụ bộ trưởng khác, và ông đã bổ nhiệm các thành viên trong gia đình mình vào hầu hết các vị trí khác, bao gồm cả cha mình làm bộ trưởng quốc phòng. Khi cha ông qua đời vào tháng 9 năm 1986, quốc vương đã đảm nhận chức vụ quốc phòng quan trọng và mở rộng nội các của mình.

Vào năm 1990, quốc vương khuyến khích người dân Brunei áp dụng Melayu Islam Beraja (MIB; “Quân chủ Hồi giáo Mã Lai”), hệ tư tưởng chính thức của đất nước. Phong trào này tôn vinh các giá trị truyền thống của Brunei và kêu gọi tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc Hồi giáo truyền thống, đã bị những người không theo đạo Hồi, đặc biệt là các thành viên của cộng đồng người Hoa lo lắng.

Vào giữa những năm 1980, hai đảng chính trị, Đảng Dân chủ Quốc gia Brunei và Đảng Thống nhất Quốc gia Brunei đã được hợp pháp hóa, nhưng các hạn chế về tư cách thành viên đã được áp dụng (ví dụ, các nhân viên chính phủ, những người chiếm một tỷ lệ đáng kể trong công dân Brunei, đã bị loại trừ) và các hoạt động của họ bị chính phủ cản trở. Chỉ sau một vài năm, cả hai đảng đều bị cấm. Đảng Thống nhất Quốc gia Brunei được phép hoạt động trở lại bắt đầu từ năm 1995, và vào đầu thế kỷ 21, đảng này đã có thêm hai đảng mới là Đảng Nhận thức Nhân dân và Đảng Phát triển Quốc gia. Năm 2004, quốc vương đã triệu tập lại Hội đồng Lập pháp, vốn đã không họp trong 20 năm, để thảo luận về các sửa đổi hiến pháp. Mặc dù điều khoản về một thành phần được bầu của Hội đồng Lập pháp nằm trong số các sửa đổi được chấp thuận, nhưng quốc vương đã cải tổ hội đồng vào năm 2005 với toàn bộ tư cách thành viên được chỉ định. Trong khi đó, hai trong số ba đảng chính trị đã bị hủy đăng ký, khiến Đảng Phát triển Quốc gia trở thành đảng hợp pháp duy nhất vào năm 2007.

2. Nguồn gốc và quá trình hình thành Nhà nước và các hình thức chính thể.

Quốc gia Brunei, một quốc đảo nhỏ thuộc khu vực Đông Nam Á, dù không có quá nhiều tư liệu lịch sử được ghi nhận lại về quốc gia này, nhưng những dấu vết lịch sử về sự tồn tại của quốc gia này đã được ghi nhận thông qua việc giao thương với Trung Quốc ở thế kỷ VI sau Công nguyên. Ở thời kì này, theo những ghi chép của các nhà sử học Trung Quốc cùng với những ghi chép về lịch sử chính thức của Brunei, quốc gia này khi ấy là

thuộc quốc của đế quốc Srivijaya, sau đó lại trở thành nước chư hầu của đế quốc Majapahit.

Theo dòng lịch sử, đến thế kỷ XIV, quốc vương của quốc gia Brunei khi ấy (Sultan) cải đạo sang Hồi giáo là Muhammad Shah. Sự kiện này đã chính thức đánh dấu sự chuyển mình của quốc gia Brunei trở thành một quốc gia Hồi giáo. Không chỉ thế, đến khoảng thế kỷ XIV đến thế kỷ XVI, theo những dấu tích lịch sử, Brunei thời điểm đó đã trở thành một vương quốc hùng mạnh với lãnh thổ rộng lớn phủ khắp, bao gồm vùng phía nam Philippines, Sarawak và Sabah.

Tuy nhiên, đến thế kỷ XIX, sự trị vì thiếu hiệu quả của quốc vương Sultan Hassan đã gây nên những mâu thuẫn tranh giành quyền lực, tranh đấu nội bộ. Bên cạnh đó, các tác động đến từ các quốc gia châu Âu đã dần khiến cho quốc gia này suy yếu về quyền lực. Chính những điều đó đã dẫn đến sự thu hẹp diện tích của Brunei. Sau cùng, quốc gia này đã không tránh khỏi số phận tương tự như các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á khác. Đó chính là việc đa số các quốc gia Đông Nam Á đều đã rơi vào ách đô hộ, nô dịch của thực dân phương Tây. Cụ thể hơn, vào năm 1888, Brunei đã chính thức trở thành xứ bảo hộ của thực dân Anh và phải chịu sự quản lý bởi một viên thống sứ Anh Quốc. Điều đó đồng nghĩa với việc vương quốc Brunei giai đoạn này sẽ do quốc vương vị trí theo sự chỉ dẫn của viên toàn quyền Anh Quốc và được đặt dưới sự bảo vệ của đội quân Gurkha.

Trong giai đoạn 1941 - 1945, quân phiệt Nhật đã thay thế thực dân Anh vào chiếm đóng Brunei. Sau đó, khi Thế chiến thứ hai kết thúc, thực dân Anh đã quay trở lại bảo hộ vùng đất này. Mãi cho đến năm 1959, Brunei được trao quyền tự trị và bản Hiến pháp thành văn đầu tiên của Brunei được soạn thảo, cho phép bầu cử Hội đồng Lập pháp. Tuy nhiên, khi ấy, người Anh vẫn nắm giữ quyền tài phán đối với chính sách đối ngoại, quốc phòng và an ninh nội bộ.

Cuộc bầu cử lần đầu tiên tổ chức vào năm 1962 đã đem lại thắng lợi cho đảng Rakyat với xu thế đòi dân chủ toàn diện cho Brunei, tức hoàn toàn độc lập khỏi mẫu quốc bảo hộ, tức thực dân Anh. và cổ xúy việc tham gia cùng các bang láng giềng là Sabah và Sarawak trong Liên bang Bắc Borneo. Tuy nhiên, những luồng tư tưởng dân chủ tiến bộ, cũng như những trào lưu dân chủ quá mới mẻ của một đất nước quân chủ còn lệ thuộc sự bảo hộ của mẫu quốc đã dẫn đến tình trạng xung khắc quyền lực với hoàng tộc. Và điều này đã dẫn đến cuộc nổi dậy đòi dân chủ đã sớm bị đội quân Gurkhar của người Anh ngăn chặn. Tiếp đó, Quốc vương Brunei ban bố tình trạng khẩn cấp và đình chỉ hiến pháp, tuyên bố cuộc bầu cử không hiệu lực và cấm đảng Rakyat hoạt động. Và hơn hết, đó cũng chính là cuộc bầu cử duy nhất ở Brunei. Bên cạnh đó, những diễn biến này cùng những quyền lợi khó phân định đã làm cho ý tưởng thành lập Liên bang Bắc Borneo tan vỡ, ảnh hưởng tới quyết định của Brunei không tham gia Liên bang Malaysia sau này mà vẫn là một vương quốc bảo hộ thuộc Anh.

Mặc dù đã có sự xuất hiện của các dàn xếp liên quan đến chế độ bảo hộ đã thay đổi vào năm 1971, nhưng nước Anh vẫn giữ quyền kiểm soát về quốc phòng và ngoại giao. Hơn hết, chính thái độ này của chính phủ Anh đã bị phê phán là vẫn duy trì một thứ tàn tích của chủ nghĩa thực dân. Và điều đó đã dẫn tới việc Brunei chính thức trở thành một nhà nước độc lập vào tháng 1 năm 1984. Tuy nhiên, sự độc lập không hoàn toàn là một sự độc lập thực chất. Mà hơn hết, sự độc lập ấy đã không mang lại quá nhiều thay đổi theo chiều hướng tích cực đối với người dân Brunei, đảng phái chính trị vẫn bị cấm đoán, các bộ phận quan trọng vẫn nằm trong tay hoàng gia và các thành viên tin cậy của giới quý tộc. Năm 1979, Vương quốc Anh và Brunei đã ký một hiệp ước theo đó Brunei sẽ hoàn toàn độc lập vào năm 1984. Malaysia và Indonesia đều đảm bảo rằng họ sẽ công nhận địa vị của Brunei, qua đó xoa dịu mối lo ngại của quốc vương rằng quốc gia này có thể bị sáp nhập bởi một trong những nước láng giềng lớn hơn.

Ngày 1-1-1984, Brunei tuyên bố độc lập. Ngày 13-2-1984, Brunei chính thức trở thành một nhà nước quân chủ lập hiến. Hội đồng Lập pháp bị giải thể. Vương quốc Hồi giáo Brunei được Tiểu vương Hassanal Bolkiah, vị vua triều đại thứ 29 cai trị bằng sắc lệnh.

Như vậy, ta có thể thấy rằng, xuyên suốt trong tiến trình lịch sử, từ thuở sơ khai lập quốc đến trước ngày 13/2/1984, quốc gia Brunei vẫn luôn giữ hình thức chính thể của quốc gia là quân chủ, hay cụ thể hơn chính là hình thức chính thể quân chủ chuyên chế. Mặc dù từ sau ngày 13/2/1984, Brunei đã có những nỗ lực cũng như đã có những bước tiến lớn nhằm chứng tỏ tính hiện đại và dân chủ của hoàng gia Brunei trước công luận. Điều này chính là yếu tố củ chốt để có thể đưa Brunei tiến đến một hình thức chính thể mới - quân chủ lập hiến. Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện tại, hình thức chính thể của Brunei vẫn là hình thức quân chủ chuyên chế. Và đặc biệt, Brunei chính là quốc gia duy nhất ở châu Á sử dụng hình thức chính thể này, và là một trong bảy quốc gia trên thế giới sử dụng hình thức chính thể quân chủ chuyên chế.

- Tình hình chính trị Brunei hiện tại:

Trong nỗ lực chứng tỏ tính hiện đại và dân chủ của hoàng gia Brunei trước công luận, một hoàng gia không chỉ quan tâm đến đời sống vật chất của người dân mà còn cả đến đời sống tinh thần, các hoạt động chính trị... đồng thời không đóng cửa trước trào lưu dân chủ xã hội, Quốc vương Hassanal Bolkiah đã từng bước cải cách chính trị mà cụ thể ngày 15-7-2004 đã công bố triệu tập lại Hội đồng Lập pháp với 21 thành viên được chỉ định. Hội đồng này đã họp phiên đầu tiên vào ngày 25-9-2004 bàn luận về đề xuất sửa đổi hiến pháp để tiến hành bầu cử có giới hạn. 2004 - Quốc hội được mở lại, 20 năm sau khi giải tán, với các thành viên được bổ nhiệm. Sau đó, quốc vương sửa đổi hiến pháp để cho phép một số người được bầu trực tiếp, nhưng không có ngày bỏ phiếu nào được ấn định.

Ngày 1-9-2005, Quốc vương Hassanal Bolkiah đã giải thể Hội đồng Lập pháp cũ và chỉ định 29 thành viên cho Hội đồng Lập pháp mới hoạt động từ ngày 2-9-2005, với nhiệm kỳ 5 năm gồm Thủ tướng, các Bộ trưởng, những người có chức danh công hiến cho cộng đồng và đại diện của 4 vùng thuộc Vương quốc Brunei. Hội đồng Lập pháp Brunei đã tham gia Hội đồng liên nghị viện Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (AIPA) với tư cách Quan sát viên đặc biệt, và tại Đại Hội đồng AIPA 30 diễn ra tại Thái Lan, Hội đồng Lập pháp Brunei đã được AIPA kết nạp làm thành viên chính thức ngày 4-8-2009. Tháng 4 năm 2014 - Brunei trở thành quốc gia Đông Á đầu tiên áp dụng luật Sharia, bắt chấp sự lên án rộng rãi từ các nhóm nhân quyền quốc tế.

B. Cách thức tổ chức quyền lực nhà nước

- Quyền lập pháp

Quyền Lập pháp do Hội đồng Lập pháp nắm quyền với 36 thành viên nhưng với nhiệm vụ tư vấn. Hội đồng lập pháp Brunei là cơ quan lập pháp đơn viện quốc gia của Brunei. Hội đồng họp hàng năm vào tháng 3 tại Tòa nhà Hội đồng Lập pháp ở Bandar Seri Begawan

+ Lịch sử

Hội đồng được thành lập vào năm 1959 theo Điều 23 Hiến pháp Brunei năm 1959. Kỳ họp đầu tiên đã được tổ chức tại Lapau vào ngày 21 tháng 10 năm 1959. Năm 1984, Hội đồng tổ chức 32 cuộc họp; lần cuối cùng là kỳ họp thứ 21 được tổ chức vào ngày 12 tháng 2 năm 1984. Ngày hôm sau Sultan Hassanal Bolkiah đã giải tán Hội đồng. Do đó quyền lập pháp đã được trao hoàn toàn cho Sultan.

Brunei trong tình trạng không có cơ quan lập pháp cho đến 25/9/2004, Quốc vương đề xuất sửa đổi hiến pháp năm 1959. Hội đồng đã phê duyệt đề xuất hiến pháp sẽ tăng quy mô lên 45 ghế, 15 ghế trong số đó sẽ được bầu. Quốc vương đã giải tán hội đồng vào ngày 1 tháng 9 năm 2005 và vào ngày hôm sau, tái lập Hội đồng dựa trên phiên bản sửa đổi của Hiến pháp Brunei. Vào năm 2006 và 2007, các kế hoạch cho một cơ quan lập pháp gồm 45 thành viên với 15 ghế được bỏ phiếu công khai vẫn được đưa ra, nhưng các cuộc bầu cử vẫn chưa được lên lịch vào cuối năm. Mọi quyền lực nhà nước vẫn nằm trong tay gia đình Sultan và những người kế vị được chọn, và Đạo luật An ninh Nội bộ (ISA) giữ nguyên quyền lực cá nhân của Sultan.

+ Vai trò

Hội đồng lập pháp đóng vai trò quan trọng đối với Brunei trong việc xem xét và phê duyệt ngân sách, ước tính doanh thu, tư vấn cho Quốc vương về hoạt động của Chính phủ; xem xét các chính sách do Chính phủ thực hiện và thông qua các dự luật, động thái do Chính phủ và các thành viên khác của hội đồng đưa ra.

+ Thủ tục lập pháp

Hội đồng tuân theo thông lệ của các quốc hội Khối thịnh vượng chung khác. Tất cả dự luật được trình lên Hội đồng đều trải qua ba lần đọc. Tuy nhiên tất cả các dự luật phải được Nội các chấp thuận trước khi trình lên hội đồng. Sau khi dự luật được thông qua, dự luật đó phải có sự chấp thuận của Hoàng gia để biến dự luật đó thành Đạo luật.

+ Chủ tịch Hội đồng Lập pháp

Chủ tịch Hội đồng Lập pháp Brunei (Abdul Rahman Taib) là nhân vật chủ chốt trong quá trình quản lý, chịu trách nhiệm quản lý các thủ tục và bỏ phiếu trong hội đồng, đảm bảo tính minh bạch trong các quyết định lập pháp. Chủ tịch được bổ nhiệm bởi Nguyên thủ quốc gia, đứng thứ tư trong hệ thống phân cấp nhà nước.

+ Thành viên

Hội đồng bao gồm Quốc vương, Thái tử, bộ trưởng nội các và ba loại thành viên : thành viên có chức danh, thành viên đại diện cho các quận và thành viên trong số những người Brunei xuất chúng. Tất cả các thành viên, ngoại trừ Quốc vương, đều được Quốc vương bổ nhiệm theo Điều 24 của Hiến pháp Brunei.¹

- Quyền hành pháp

Theo Hiến pháp Brunei năm 1959, đã được sửa đổi và bổ sung qua các năm, Nhà vua (Sultan) có quyền lực tuyệt đối trong việc điều hành đất nước. Ông vừa là Thủ tướng, Bộ trưởng Quốc phòng, Bộ trưởng Tài chính và Chủ tịch Hội đồng Tôn giáo. Điều này có nghĩa là quyền hành pháp tập trung hoàn toàn vào Nhà vua mà không có sự phân quyền.²

Ví dụ: Nhà vua Hassanal Bolkiah ban hành một sắc lệnh về cải cách thuế hoặc chính sách kinh tế mà không cần sự thông qua từ Hội đồng lập pháp hay các bộ khác. Mọi quyết định của Nhà vua đều có tính chất thi hành ngay lập tức và các cơ quan nhà nước có nhiệm vụ tuân thủ và thực hiện.

Ở các nước có chế độ dân chủ, quyền lực nhà nước thường chia thành ba nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp để đảm bảo có cơ chế kiểm soát và cân bằng quyền lực. Tuy nhiên tại Brunei, Hội đồng lập pháp chỉ là cơ quan cố vấn và không có thực quyền trong việc phản đối hoặc giám sát quyết định của Nhà vua.

¹https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_%C4%91%E1%BB%93ng_L%E1%BA%ADp_ph%C3%A1p_Brunei

²<https://www.state.gov/reports/2020-country-reports-on-human-rights-practices/brunei/>
The Constitution of Brunei Darussalam (1959, sửa đổi 2006))

Ví dụ: Khi Nhà vua muốn thông qua một đạo luật mới, Hội đồng lập pháp chỉ đóng vai trò góp ý và không có quyền phủ quyết hoặc đưa ra bất kỳ quyết định độc lập nào. Đạo luật mới sau đó sẽ được ban hành mà không cần trải qua quá trình thảo luận hoặc bỏ phiếu như ở các quốc gia dân chủ.³

Brunei không có cơ chế giám sát hoặc cơ quan độc lập nào có thể phản đối hoặc kiểm soát quyền lực của Nhà vua. Điều này khác biệt với các hệ thống chính trị dân chủ, nơi có các tổ chức hoặc cơ quan tư pháp độc lập để giám sát và kiểm soát hành pháp. Tại Brunei, Nhà vua có quyền đưa ra và thay đổi cấu trúc tổ chức hành pháp theo ý muốn mà không cần thông qua bất kỳ cơ quan nào khác.

Ví dụ: Nếu Nhà vua quyết định giải tán một tổ chức hoặc thay đổi cấu trúc các bộ ngành, không có cơ quan nào có thể đưa ra ý kiến phản đối hoặc xem xét lại quyết định này. Nhà vua có toàn quyền tự do điều chỉnh tổ chức hành pháp theo ý muốn của mình mà không cần sự phê chuẩn từ Quốc hội hoặc cơ quan tư pháp.⁴

Quyền hành pháp ở Brunei là một mô hình quyền lực tập trung cao độ vào cá nhân Nhà vua. Mọi quyết định từ chính sách kinh tế đến luật pháp tôn giáo đều do Nhà vua nắm giữ và thực thi mà không chịu sự kiểm soát từ các cơ quan khác, thể hiện đặc trưng của một chế độ quân chủ chuyên chế.

- Quyền tư pháp

Brunei có hệ thống pháp luật kép, là sự kết hợp giữa hệ thống pháp luật án lệ (common law) và hệ thống pháp luật của Đạo hồi. Hệ thống đầu tiên là hệ thống được thừa hưởng từ Anh, tương tự như hệ thống được tìm thấy ở Ấn Độ, Malaysia và Singapore. Nó dựa trên luật chung của Anh, nhưng có sự mã hóa một phần đáng kể của nó. Hệ thống luật chung bao gồm hầu hết các luật của Brunei.

Brunei không có hệ thống bồi thẩm đoàn; một thẩm phán hoặc quan tòa sẽ ngồi một mình để xét xử một vụ án, ngoại trừ các vụ án tử hình sẽ có hai thẩm phán Tòa án cấp cao xét xử.

Hệ thống tư pháp của Brunei độc lập và việc xét xử của toà án được dựa trên cơ sở các đạo luật thành văn và án lệ. Các cơ quan tư pháp của Brunei đó là Cơ quan Tổng Chương lý và các toà án của Brunei.

+ Cơ quan Tổng Chương lý

³*Freedom House, Freedom in the World 2021: Brunei Report*

⁴*Human Rights Watch, World Report 2020: Brunei Events of 2019* ([hrw.org](https://www.hrw.org))

Cơ quan Tổng Chương lý của Brunei có chức năng, nhiệm vụ giống Bộ Tư pháp của các nước. Tổng Chương lý là người đứng đầu Cơ quan Tổng Chương lý. Tổng Chương lý là cố vấn pháp lý của Chính phủ Hoàng Gia giúp việc cho Tổng Chương lý có Cố vấn chương và các luật sư cung cấp ý kiến pháp lý cho Chính phủ và đại diện cho Chính phủ trong các vụ kiện dân sự và hình sự. Tổng Chương lý có trách nhiệm xây dựng luật. Để tiến hành nhiệm vụ xây dựng luật, các Cơ quan của Tổng Chương lý phối hợp chặt chẽ với các Bộ ngành khác của Chính phủ.

Tổng Chương lý theo Hiến pháp được trao quyền khởi tố, tiếp tục và chấm dứt khởi tố trong bất kỳ giai đoạn nào của quy trình tố tụng hình sự nào. Tất cả việc khởi tố hình sự đều được thực hiện nhân danh Công tố viên (Tổng Chương lý). Để thực hiện nhiệm vụ của mình, Tổng Chương lý không phải chịu sự quản lý hoặc điều hành của bất kỳ người nào hoặc cơ quan nào. Phó Công tố viên, giúp việc cho Tổng Chương lý, chịu trách nhiệm tiến hành các vụ kiện hình sự ở toà án tối cao và toà cấp dưới.

Ngoài việc tiến hành các nhiệm vụ trên, các Cơ quan của Chương lý cũng sẽ cung cấp các dịch vụ công cộng như đăng ký thành lập công ty, tên công ty, nhãn hiệu hàng hoá, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, quyền của công tố, kết hôn và văn bản mua bán hàng hoá tư.

Cơ quan của Tổng Chương lý được chia thành 5 bộ phận: Vụ Dân sự, Vụ Tư pháp hình sự, Vụ Quốc tế, Vụ Xây dựng văn bản và Vụ đăng ký.

+ Vụ Dân sự.

- Cung cấp các ý kiến pháp lý cho các Bộ và cơ quan Chính phủ, trừ những vấn đề liên quan tới quốc tế và hình sự;
- Xây dựng hợp đồng và các văn bản pháp luật;
- Hỗ trợ việc thu hồi các khoản nợ của Chính phủ;
- Thực hiện việc khởi kiện dân sự nhân danh Chính phủ;
- Đại diện cho Chương lý khi gặp các cơ quan, Bộ, ngành của Chính phủ;
- Hỗ trợ việc xây dựng pháp luật nếu cần thiết.

+ Vụ Tư pháp hình sự.

Vụ Tư pháp hình sự chịu trách nhiệm chủ yếu tiến hành các vụ khởi tố hình sự và phúc thẩm tại toà án, đồng thời đưa ra ý kiến tư vấn cho các cơ quan thực thi pháp luật. Hơn thế nữa, Vụ này cũng giải quyết các đơn yêu cầu của các công ty luật tư nhân, công ty bảo hiểm và người thanh toán bảo hiểm.

+ Vụ quan hệ Quốc tế.

Vụ quan hệ Quốc tế chủ yếu cung cấp các ý kiến pháp lý liên quan tới Công pháp quốc tế cho Bộ và các cơ quan của Chính phủ. Chuyên viên trong Vụ này thường tham dự vào các cuộc Hội thảo, hội nghị, nhóm làm việc của các tổ chức quốc tế và khu vực; sau đó đưa ra những đề xuất xây dựng pháp luật nhằm thực thi các cam kết quốc tế trong các điều ước quốc tế song phương và đa phương.

+ Vụ xây dựng pháp luật.

Vụ Xây dựng pháp luật chịu trách nhiệm soạn thảo và hoặc thẩm định các dự thảo pháp luật của các Bộ khác hoặc cơ quan Chính phủ khác hoặc của các Vụ trong Cơ quan Công tố.

Vụ này cũng chịu trách nhiệm chỉnh lý các luật của Brunei. Việc sửa đổi luật là quá trình liên tục nhằm tránh những thay đổi lớn và xây dựng luật mới.

+ Vụ Đăng ký.

Vụ đăng ký bao gồm việc đăng ký công ty, nhãn hiệu hàng hoá, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và hôn nhân. Chính vì vậy, trách nhiệm chính của nó là đăng ký như nói ở trên và lưu giữ những thông tin này để công chúng và Chính phủ sử dụng và giúp ích điều tra. Vụ này cũng đưa ra ý kiến pháp lý cho các Bộ, cơ quan của Chính phủ về những vấn đề lập pháp liên quan tới việc quản lý đăng ký.

+ Toà án.

Toà án của Brunei được điều hành thông qua hệ thống các toà án: Toà Hoàng gia, Toà cấp cao và Toà phúc thẩm.

Tất cả các toà án đều thụ lý các vụ kiện hình sự và dân sự, phần lớn các vụ kiện đều được giải quyết tại Toà Hoàng gia ở Bandar Seri Begawan, Kuala Belait, Tutong và Temburong. Những vụ kiện nghiêm trọng sẽ được giải quyết tại Toà cấp cao và Toà này cũng có thẩm quyền phúc thẩm các bản án, quyết định của Toà Hoàng Gia. Toà Phúc thẩm (họp 2 lần/năm và trong khoảng 1 tháng 1 lần) có thẩm quyền phúc thẩm các bản án, quyết định của Toà cấp dưới và toà cấp cao. Brunei có thoả thuận Anh Quốc nhằm bổ nhiệm các thẩm phán của Anh vào Toà cấp cao (gồm 3 thẩm phán, hai trong số đó là người địa phương, người còn lại là Chánh án Tòa án Tối cao Hồng Kông) của Brunei và Toà Phúc thẩm (gồm 3 thẩm phán, đều là thẩm phán Anh đã về hưu).

Hệ thống tư pháp khác ở Brunei là tòa án Shariah. Brunei có hệ thống Toà án Hồi giáo riêng biệt áp dụng luật Sharia đối với các vấn đề liên quan tới hôn nhân gia đình và các vấn đề khác liên quan tới đạo hồi. Tòa án này chủ yếu giải quyết các vụ ly hôn của người Hồi giáo và các vấn đề liên quan đến ly hôn của người Hồi giáo trong phạm vi quyền tài

phán dân sự của tòa án và các tội danh *khalwat* (gần gũi) và *zina* (ngoại tình) giữa những người Hồi giáo.

Cấu trúc tòa án Shariah tương tự tòa án thông thường ngoại trừ không có tòa án trung cấp và tòa án phúc thẩm là tòa án cuối cùng kháng cáo.

Cấu trúc tòa án phổ biến ở Brunei bắt đầu từ quan tòa (tòa án địa phương). Hiện tại có 10 quan tòa trên khắp đất nước, tất cả đều là người địa phương. Tòa án trung cấp xét xử các vụ án ở địa phương. Hiện tại có 2 thẩm phán trung cấp, đều là người địa phương.

Tất cả các thẩm phán và quan tòa tại cả tòa án luật chung và tòa án luật Shariah đều do Chính phủ bổ nhiệm. Tất cả các thẩm phán và quan tòa địa phương đều được bổ nhiệm từ công chức và cho đến nay không có ai được bổ nhiệm từ hoạt động hành nghề tư nhân.

- Vai trò của Sultan

Theo Hiến pháp năm 1959, đứng đầu Nhà nước là nhà vua (Sultan). Sultan nắm giữ quyền hành pháp và lập pháp. Sultan cũng là người đứng đầu nội các giống như Thủ tướng Chính phủ của các nước và nắm giữ vị trí Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính, Lãnh đạo của Hồi giáo, Bộ trưởng Ngoại giao và Thương mại. Ông có quyền bổ nhiệm và bãi nhiệm giám đốc các cơ quan chính phủ. Một số hội đồng hỗ trợ Sultan thực hiện nhiệm vụ của mình, bao gồm Hội đồng Kế vị, Hội đồng Cơ mật, Hội đồng Bộ trưởng, Hội đồng Lập pháp và Hội đồng Tôn giáo.

Sultan cai trị tuyệt đối đất nước. Hội đồng lập pháp và các thành viên (Sultan bổ nhiệm) chỉ giúp việc và tư vấn cho Sultan (có thể nghe hoặc không), có thể bãi nhiệm các thành viên trong hội đồng bất cứ lúc nào, có thể sửa đổi Hiến pháp, thay đổi điều này lúc nào cũng được. Ngoài ra, ở nhánh Tư Pháp thẩm phán đều do vua bổ nhiệm để đảm bảo rằng các quyết định pháp lý đều phù hợp với ý chí và lợi ích của nhà vua. Quốc vương Brunei là người đứng đầu nhà nước và chính phủ, nắm giữ quyền lực quan trọng về chính trị, kinh tế và tôn giáo:

- + Lãnh đạo chính trị: Sultan nắm quyền lực tuyệt đối, đưa ra các quyết định quan trọng về quản lý và điều hành mà không cần đến hội đồng lập pháp.

- + Quản lý kinh tế: Ông giám sát các nguồn tài nguyên dầu khí khổng lồ của quốc gia, đóng vai trò quan trọng đối với nền kinh tế Brunei và đóng vai trò trung tâm trong việc lập kế hoạch và phát triển kinh tế.

- + Chính quyền tôn giáo: Là người đứng đầu đạo Hồi ở Brunei, Sultan thúc đẩy và giám sát các hoạt động và chính sách Hồi giáo, ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật và giáo dục của đất nước.

+ Văn hóa: Ông đại diện cho bản sắc văn hóa và di sản của Brunei, thúc đẩy đoàn kết dân tộc và các giá trị truyền thống.

+ Ngoại giao quốc tế: Sultan tham gia quan hệ ngoại giao, đại diện cho Brunei trong các vấn đề quốc tế và thúc đẩy mối quan hệ với các quốc gia khác.

□ Nhìn chung, vai trò của Quốc vương rất đa dạng, kết hợp các yếu tố quản lý, kinh tế, tôn giáo và văn hóa.

C. Trình tự thành lập các cơ quan nhà nước trung ương của Brunei

1. Quy trình thành lập các hội đồng.

Theo Hiến pháp năm 1959, Sultan là nguyên thủ quốc gia với đầy đủ quyền lực hành pháp. Quyền lực tối cao thuộc về Sultan, người vừa là nguyên thủ quốc gia vừa là người đứng đầu chính phủ. Với tư cách là thủ tướng, ông chủ trì Hội đồng Bộ trưởng (nội các) và được cố vấn bởi một số hội đồng khác (Tôn giáo, Cơ mật, Kế vị và Lập pháp); các thành viên của các cơ quan này được Sultan bổ nhiệm. Hệ thống chính trị của Brunei là một hệ thống quân chủ tuyệt đối, nơi quyền lực tập trung cao độ vào tay Sultan. Vì vậy, quá trình thành lập các cơ quan nhà nước trung ương, đặc biệt là các hội đồng, diễn ra chủ yếu thông qua các sắc lệnh và quyết định của Sultan. Sultan có quyền ban hành các sắc lệnh để thành lập, giải tán hoặc thay đổi cấu trúc của bất kỳ cơ quan nhà nước nào, bao gồm cả hội đồng. Sau khi một hội đồng được thành lập, Sultan sẽ bổ nhiệm các thành viên vào hội đồng đó, các thành viên thường là những người có uy tín, kinh nghiệm và được tin tưởng. Cùng với việc bổ nhiệm thành viên, Sultan cũng ban hành các quy định chi tiết về chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của mỗi hội đồng.

- **Quyền hạn và trách nhiệm:** Mỗi hội đồng ở Brunei có quyền hạn và trách nhiệm riêng, phục vụ cho các lĩnh vực khác nhau trong quản lý nhà nước. Các hội đồng này không chỉ hỗ trợ Sultan trong việc ra quyết định mà còn thực hiện các chức năng quan trọng trong việc duy trì sự ổn định và phát triển của quốc gia. Đồng thời còn phải thực hiện các chức năng cụ thể trong lĩnh vực của mình, từ chính trị đến tôn giáo, giáo dục và an ninh.

2. Cấu trúc các cơ quan nhà nước trung ương:

- **Văn phòng Thủ tướng:** là cơ quan chính trong Chính phủ của Quốc vương và Yang Di-Pertuan của Brunei Darussalam, có chức năng hướng dẫn việc lập kế hoạch, điều phối và thực hiện các chính sách quốc gia hướng tới sự phát triển và tiến bộ của đất nước cũng như bảo tồn nền văn hóa của đất nước, phúc lợi của người dân theo các nguyên tắc và giá trị của Chế độ quân chủ Hồi giáo Mã Lai.

- **Hội đồng Cơ mật:** Đây là cơ quan chủ chốt có nhiệm vụ thông báo cho Sultan về bất kỳ sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ bất kỳ điều khoản nào của Hiến pháp Đồng thời Hội đồng thảo luận với Sultan về phong tục Malay, vương hiệu và tên hiệu. Thực hiện công bố người nhiếp chính. Hội đồng cơ mật bao gồm thành viên Hoàng gia và quan chức cấp cao của chính quyền.

- **Hội đồng Ân xá:** Được thành lập để xem xét và tư vấn về các đơn ân xá, giảm án cho những người phạm tội. Hội đồng ân xá bao gồm Tổng chương lý, Mufti Kerajaan và không quá 3 thành viên khác. Ba thành viên khác sẽ được bổ nhiệm bởi Sultan và sẽ giữ chức vụ theo ý muốn của Sultan.

- **Hội đồng Cố vấn:** Có nhiệm vụ tư vấn cho Sultan về các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội và các chính sách quan trọng khác của quốc gia. Hỗ trợ cho Sultan trong việc đưa ra các quyết định quan trọng và đảm bảo sự phát triển bền vững cho đất nước. Hội đồng bao gồm các thành viên từ các lĩnh vực khác nhau trong xã hội, như giáo dục, kinh doanh, và cộng đồng.

- **Hội đồng Kế vị:** Có nhiệm vụ quan trọng trong việc xác định và quản lý quyền kế thừa ngai vàng. Hội đồng này bao gồm các thành viên trong gia đình hoàng gia và các quan chức cao cấp, có vai trò xác định người thừa kế và đảm bảo sự ổn định trong triều đại.

- **Hội đồng Tôn giáo:** Có nhiệm vụ tư vấn các vấn đề tôn giáo cho Sultan, quản lý các hoạt động tôn giáo trong nước, tổ chức các hoạt động tôn giáo quốc tế, quản lý các tòa đài tôn giáo trong nước, tổ chức các hoạt động tôn giáo cho các tín đồ Hồi giáo trong nước. Thành viên hội đồng bao gồm Bộ trưởng, pengiran cheteria, pehin manteris, mufti quốc gia, Tổng chương lý, Chánh án Tòa án Syarie, và thành viên khác do Sultan bổ nhiệm.

- **Hội đồng Bộ trưởng:** Hỗ trợ Sultan trong việc quản lý hoạt động của chính phủ, tham mưu cho Sultan về các chính sách và quyết định quan trọng liên quan đến phát triển kinh tế và xã hội. Bao gồm Thủ tướng và các Bộ tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và thương mại, v.v

- **Hội đồng Lập pháp:** Đóng vai trò quan trọng đối với Brunei; không chỉ để xem xét và phê duyệt các dự toán ngân sách và doanh thu, mà còn để tư vấn cho Sultan về sự lãnh đạo của Chính phủ, xem xét các chính sách do Chính phủ thực hiện và thông qua các dự luật và hành động do Chính phủ và các thành viên khác của Hội đồng đưa ra. Bao gồm Sultan, Thái tử, các Bộ trưởng trong Nội các và ba loại thành viên: các thành viên trong

số những người Brunei xuất sắc. Từ ngày 13 tháng 1 năm 2017, Hội đồng có 33 thành viên, trong đó có 13 bộ trưởng nội các.

3. Các hội đồng khác:

- **Hội đồng An ninh quốc gia:** Tư vấn cho Sultan và chính phủ về các chính sách và chiến lược nhằm bảo vệ an ninh quốc gia. Có thể chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai các chiến lược tổng thể về an ninh quốc gia, bao gồm việc xác định các mối đe dọa, đánh giá tình hình an ninh và đề xuất các biện pháp đối phó.

- **Hội đồng Giáo dục:** Có trách nhiệm tư vấn cho chính phủ về các chính sách giáo dục, cải tiến chương trình học, và nâng cao chất lượng giáo dục. Cũng góp phần vào việc phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, giúp người dân có được kiến thức và kỹ năng cần thiết để tham gia vào sự phát triển kinh tế và xã hội.

- **Hội đồng Kinh tế:** Có trách nhiệm tư vấn và cung cấp các khuyến nghị cho Sultan và chính phủ về các chính sách kinh tế, nhằm thúc đẩy tăng cường kinh tế bền vững và phát triển các lĩnh vực kinh tế quan trọng của quốc gia.

- **Hội đồng Y tế:** Đảm bảo hệ thống y tế hoạt động hiệu quả, xây dựng và cải thiện các chính sách y tế quốc gia nhằm nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Các cơ quan nhà nước trung ương của Brunei không chỉ đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý và điều hành đất nước mà còn hỗ trợ Sultan trong việc ra quyết định, thực thi pháp luật, đảm bảo an ninh và ổn định xã hội, phát triển chính sách, và thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng. Sultan không chỉ định hình các chính sách mà còn đảm bảo rằng các quyết định được đưa ra là phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của người dân. Qua đó, ta thấy Vai trò của Sultan rất đa dạng và quan trọng, từ lãnh đạo chính trị đến bảo vệ văn hóa và xã hội. Sự lãnh đạo của ông không chỉ đảm bảo sự ổn định cho Brunei mà còn thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước.

D. Mối quan hệ giữa các cơ quan nhà nước của Brunei:

1. Cơ quan hành pháp: Hội đồng bộ trưởng là cơ quan thực hiện nhiệm vụ giải quyết hành pháp hằng ngày của Chính phủ do Nhà vua kiêm Thủ tướng đứng đầu và nắm quyền điều hành Nhà nước và Chính phủ, nhà vua có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên của Hội đồng Bộ trưởng, đảm bảo sự kiểm soát tuyệt đối của ông đối với các quyết định chính sách quan trọng.

- Hội đồng Bộ trưởng có mối quan hệ liên kết và phối hợp với Tòa án Tối cao: Tòa án Tối cao có quyền độc lập trong việc xét xử và đánh giá tính hợp hiến của các chính sách do Hội đồng Bộ trưởng đề xuất. Trong trường hợp phát hiện vi phạm hiến pháp, Tòa án Tối cao có thể yêu cầu Hội đồng Bộ trưởng điều chỉnh hoặc bãi bỏ các chính sách để phù hợp với quy định của hiến pháp. Tòa án Tối cao phối hợp với Hội đồng Bộ trưởng trong các vấn đề liên quan đến quản lý nhà nước và đảm bảo các chính sách tuân thủ luật pháp. Hội đồng Bộ trưởng, với sự chỉ đạo của Quốc vương, phải tuân thủ các quyết định của Tòa án Tối cao khi có vấn đề pháp lý liên quan. Vì vậy, tuy có vai trò uy độc lập nhưng hai hội đồng này liên kết và phối hợp với nhau.

Cơ sở pháp lý: Theo phần XI Điều 84C của Hiến pháp Brunei cho phép Tòa án Tối cao xem xét và tuyên bố một điều luật là vô hiệu nếu nó vi phạm hiến pháp.

- Mối quan hệ giữa Tòa án Syariah và các Cơ quan Hành pháp:

Thực thi luật Syariah trong hệ thống tư pháp: Tòa án Syariah chịu trách nhiệm xử lý các vấn đề liên quan đến luật Hồi giáo, đặc biệt là trong các lĩnh vực như hôn nhân, gia đình, và thừa kế. Tuy nhiên, Tòa án Syariah cũng hoạt động dưới sự giám sát gián tiếp của Quốc vương và có thể tham khảo ý kiến từ Hội đồng Tôn giáo và Văn hóa khi xử lý các vụ việc phức tạp có liên quan đến tôn giáo và phong tục truyền thống. Khi Tòa án Syariah đối mặt với các vấn đề về đạo đức hoặc có khả năng gây ảnh hưởng rộng đến cộng đồng Hồi giáo, họ có thể phối hợp với Hội đồng Bộ trưởng và Quốc vương để đưa ra các quyết định nhất quán, đảm bảo sự ổn định và hài hòa trong cộng đồng.

- Mối quan hệ giữa Hội đồng Tôn giáo và Văn hóa và Hội đồng Bộ trưởng:

Hỗ trợ về các giá trị tôn giáo và văn hóa: Hội đồng Tôn giáo và Văn hóa có vai trò quan trọng trong việc tư vấn Hội đồng Bộ trưởng khi chính phủ cần ban hành các chính sách liên quan đến tôn giáo, hôn nhân và gia đình. Để đảm bảo rằng các chính sách này tuân thủ các quy định của luật Syariah và phù hợp với truyền thống văn hóa của Brunei, Hội đồng Bộ trưởng thường tham khảo ý kiến từ Hội đồng Tôn giáo và Văn hóa trước khi ban hành các quy định mới.

Sự đảm bảo về đạo đức và tôn giáo: Hội đồng Tôn giáo và Văn hóa đảm bảo rằng các quyết định và chính sách quốc gia không xung đột với các giá trị đạo đức và văn hóa của Hồi giáo, tạo nên một cơ cấu chính phủ hòa hợp với tôn giáo và truyền thống xã hội.

Ví dụ: Luật Syariah được áp dụng rộng rãi trong các vấn đề liên quan đến hôn nhân, gia đình, và thừa kế ở Brunei. Nên Khi chính phủ muốn ban hành các quy định mới liên quan đến hôn nhân và gia đình, Hội đồng Bộ trưởng phải tham khảo ý kiến của Hội đồng Tôn giáo và Văn hóa để đảm bảo rằng các chính sách này phù hợp với luật Hồi giáo

2. Cơ quan lập pháp : Hội đồng Lập pháp đóng vai trò thảo luận và tư vấn về các dự thảo luật, nhưng quyền quyết định cuối cùng vẫn thuộc về Quốc vương. Hội đồng này không có quyền tự lập pháp mà chỉ đóng vai trò hỗ trợ, giúp đưa ra các đề xuất hoặc điều chỉnh cần thiết trong quá trình lập pháp.

- **Mối quan hệ giữa Hội đồng Lập pháp và Quốc vương:** Quốc vương có quyền ban hành, sửa đổi hoặc bãi bỏ các luật pháp mà không cần thông qua Hội đồng Lập pháp. Hội đồng chỉ có vai trò tư vấn, đảm bảo rằng các dự luật được thảo luận và xem xét kỹ lưỡng trước khi Quốc vương phê chuẩn.

Cơ sở pháp lý: Theo phần VII, Hiến pháp Brunei trao quyền cho Quốc vương ban hành các luật pháp, và Hội đồng Lập pháp chỉ đóng vai trò tư vấn. Điều này cho thấy rõ sự tập trung quyền lực lập pháp vào Sultan, dù vẫn có sự tham gia của Hội đồng Lập pháp trong quá trình tư vấn

Minh chứng thực tế: Vào năm 2004, Sultan Hassanal Bolkiah đã công bố tái triệu tập Hội đồng Lập pháp (Legislative Council) sau khi nó bị đình chỉ từ năm 1984. Tuy nhiên, các thành viên của hội đồng này vẫn do Sultan bổ nhiệm và không có cuộc bầu cử nào diễn ra. Mặc dù đã có thông báo về việc tái cấu trúc Hội đồng Lập pháp, nhưng Sultan vẫn giữ quyền lực tuyệt đối trong việc ban hành các luật pháp, bao gồm việc thông qua luật mới mà không cần sự phê chuẩn chính thức của Hội đồng Lập pháp trong một số trường hợp.

Một ví dụ điển hình là các sắc lệnh của Sultan liên quan đến quyền công dân, được ban hành vào thời điểm đó, thể hiện rõ quyền lực lập pháp cuối cùng thuộc về Sultan. Sultan có quyền thông qua luật pháp mà không cần phải thông qua Hội đồng Lập pháp, đặc biệt là trong thời kỳ tình trạng khẩn cấp.⁵

- **Mối quan hệ giữa Hội đồng Lập pháp và Hội đồng Bộ trưởng trong Quy trình Lập pháp :**

- Thảo luận và tư vấn về các chính sách: Hội đồng Lập pháp có nhiệm vụ xem xét, thảo luận và đề xuất các sửa đổi đối với dự thảo luật do Hội đồng Bộ trưởng đề xuất. Tuy nhiên, vai trò của Hội đồng Lập pháp chỉ dừng lại ở mức độ tư vấn và hỗ trợ, vì quyền quyết định cuối cùng vẫn thuộc về Quốc vương. Hội đồng Bộ trưởng, dưới sự chỉ đạo của Quốc vương, sẽ thực hiện các chính sách theo các quy định của luật pháp sau khi có sự phê duyệt từ Hội đồng Lập pháp.

⁵ <https://www.refworld.org/reference/annualreport/freehou/2004/en/51381>

- Phối hợp thực thi luật pháp: Sau khi Hội đồng Lập pháp thông qua các đề xuất luật pháp, Hội đồng Bộ trưởng chịu trách nhiệm triển khai và giám sát việc thực thi. Quốc vương sẽ ban hành lệnh phê chuẩn cuối cùng để luật có hiệu lực.

□ **Mối quan hệ giữa cơ quan lập pháp và cơ quan hành pháp ở Brunei chủ yếu:**

là sự phụ thuộc và hợp tác, với vai trò chính của Sultan. Sultan không chỉ là người đứng đầu cơ quan hành pháp mà còn có quyền lực lớn trong cơ quan lập pháp. Cơ quan lập pháp, bao gồm Hội đồng Lập pháp, có chức năng tư vấn và phê duyệt các luật và chính sách do cơ quan hành pháp đề xuất. Tuy nhiên, quyền lực lập pháp không được thực thi độc lập, vì Sultan có quyền phủ quyết và điều chỉnh các quyết định của hội đồng. Do đó, mối quan hệ này thể hiện sự tập trung quyền lực vào tay Sultan.

Cơ sở pháp lý: Theo phần VI Hiến pháp Brunei trao quyền cho Hội đồng Lập pháp trong việc tham gia thảo luận các dự thảo luật và cung cấp lời khuyên cho Sultan về các vấn đề pháp lý và lập pháp. Dù Hội đồng Lập pháp không có quyền quyết định cuối cùng, họ vẫn có thể đề xuất các sửa đổi trước khi các luật được phê chuẩn

Ví dụ: Khi Hội đồng Bộ trưởng đề xuất dự thảo luật về quản lý tài chính công, Hội đồng Lập pháp thảo luận và đưa ra các khuyến nghị về cải thiện quản lý thu ngân sách trước khi Quốc vương chính thức phê chuẩn

- **Mối quan hệ giữa Hội đồng Lập pháp và các Hội đồng Tư vấn:**

- Hội đồng Cố vấn và các hội đồng liên quan đến văn hóa và tôn giáo đều có vai trò hỗ trợ Hội đồng Lập pháp trong việc đảm bảo rằng các chính sách được thông qua không xung đột với luật Syariah và các giá trị tôn giáo của Brunei. Hội đồng Tư vấn giúp thẩm định các khía cạnh chính trị và đạo đức trong các dự thảo luật khi cần thiết.

Ví dụ: Khi Hội đồng Lập pháp thảo luận về các vấn đề liên quan đến quyền công dân hoặc tài sản, họ có thể nhờ Hội đồng Cố vấn tư vấn về tính pháp lý và chính trị của các quy định này để đảm bảo rằng chúng tuân thủ hiến pháp và không gây xung đột với các giá trị văn hóa của Brunei

3. **Cơ quan tư pháp** : Brunei có hệ thống tư pháp kép, hệ thống thứ nhất là Tòa án Tối cao bao gồm Tòa Phúc thẩm và Tòa Thượng thẩm. Xử lý các vụ án nghiêm trọng liên quan đến luật hình sự, dân sự, và các tranh chấp hiến pháp. Hệ thống thứ 2 là Tòa án Shariah. Tòa án giải quyết các vấn đề ly hôn, phân định tài sản trong

thảm quyền dân sự và các hành vi phạm tội khalwat (quan hệ bất chính) và zina (ngoại tình hay quan hệ tình dục trước hôn nhân) theo giáo điều của đạo Hồi. Các thẩm phán của cả hai tòa án đều do Quốc vương bổ nhiệm, hệ thống tư pháp của Brunei tuân theo các giá trị và quy định của hiến pháp quốc gia và luật Hồi giáo trong việc đưa ra phán quyết cho các vụ án.

- **Mối quan hệ giữa cơ quan tư pháp và cơ quan hành pháp:** Tất cả các thẩm phán của Tòa án Tối cao và Tòa án Syariah đều do Quốc vương bổ nhiệm, đảm bảo sự giám sát và quyền kiểm soát của ông đối với các quyết định tư pháp. Dù Tòa án Tối cao có quyền kiểm tra tính hợp hiến của các quyết định từ Hội đồng Bộ trưởng, thẩm quyền cuối cùng vẫn chịu sự giám sát của Quốc vương, đặc biệt trong các vụ án liên quan đến luật Hồi giáo.

Ví dụ: Tòa án Tối cao có quyền xem xét tính hợp hiến của các chính sách từ Hội đồng Bộ trưởng. Nếu phát hiện vi phạm hiến pháp, Tòa án Tối cao có thể yêu cầu sửa đổi hoặc bãi bỏ chính sách đó

4. Các Hội đồng cố vấn và hỗ trợ đặc biệt

- **Hội đồng Cố vấn:** Là cơ quan tư vấn cao cấp của Quốc vương, Hội đồng Cố vấn đưa ra lời khuyên về các vấn đề pháp lý, chính trị, và tôn giáo. Đây là hội đồng đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ Quốc vương đưa ra các quyết định lớn, từ việc bổ nhiệm các vị trí cấp cao cho đến các chính sách quốc gia.

+ **Mối quan hệ với quốc vương:** Trước khi bổ nhiệm các bộ trưởng mới, Quốc vương thường tham khảo ý kiến của Hội đồng Cố vấn để đảm bảo sự phù hợp và năng lực của các ứng viên, tư vấn cho Quốc vương và Hội đồng Bộ trưởng về các vấn đề liên quan đến tôn giáo và văn hóa. Hội đồng này đảm bảo rằng các luật và chính sách được thông qua phù hợp với các giá trị tôn giáo và đạo đức của Brunei.

Cơ sở pháp lý: Theo Phần VI điều 6 của Hiến pháp Brunei quy định về vai trò của Hội đồng Cố vấn trong việc tư vấn cho Quốc vương về các vấn đề quan trọng của quốc gia, bao gồm cả việc bổ nhiệm bộ trưởng.

+ **Mối quan hệ giữa Hội đồng Cố vấn và các Hội đồng Khác:**

Vai trò tư vấn trong các quyết định chiến lược: Hội đồng Cố vấn có chức năng hỗ trợ Quốc vương trong việc đưa ra các quyết định quan trọng, đặc biệt là các vấn đề pháp lý, chính trị và ngoại giao. Khi có những quyết định phức tạp hoặc đòi hỏi sự tham vấn rộng rãi, Hội đồng Cố vấn sẽ trao đổi và điều phối với các hội đồng khác như Hội đồng Tôn

giáo và Văn hóa để đảm bảo tính toàn diện trong quyết định cuối cùng sao cho phù hợp với các giá trị văn hóa và đạo đức của quốc gia.

- **Hội đồng Kế vị:** Được thành lập để duy trì sự liên tục quyền lực trong trường hợp Quốc vương vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ. Hội đồng này có quyền thay mặt Quốc vương điều hành các cơ quan nhà nước khi cần thiết.

+ **Mối quan hệ với quốc vương và các hội đồng khác:**

Đảm bảo sự tiếp nối quyền lực khi Quốc vương vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ. Hội đồng này có quyền thay thế Quốc vương trong việc quản lý các hoạt động của các cơ quan nhà nước.

+ **Mối quan hệ giữa Hội đồng Kế vị và các Cơ quan Nhà nước khi Quốc vương vắng mặt:**

Có vai trò thay thế quyền lực: Hội đồng Kế vị được thành lập để duy trì và thay mặt Quốc vương quản lý các công việc nhà nước khi Quốc vương vắng mặt do công tác hoặc các lý do khác. Hội đồng này đảm bảo sự tiếp nối quyền lực và có thể giám sát các hoạt động của Hội đồng Bộ trưởng và Tòa án Tối cao để duy trì sự ổn định và trật tự của chính phủ. Đồng thời Hội đồng Kế vị đảm nhận quyền lực cần thiết để điều hành các cuộc họp của Hội đồng Bộ trưởng và thực thi các chính sách khẩn cấp khi có nhu cầu. Đây là cơ chế đảm bảo rằng không có sự gián đoạn trong điều hành nhà nước, dù Quốc vương vắng mặt.

5. Mối quan hệ giữa các Hội đồng trong Việc Bảo vệ Lợi ích Quốc gia:

- **Bảo vệ văn hóa và tôn giáo:** Các hội đồng, bao gồm Hội đồng Tôn giáo và Văn hóa và Hội đồng Cố vấn, có trách nhiệm phối hợp với nhau để đảm bảo rằng các quyết định và chính sách của nhà nước phù hợp với văn hóa và đạo đức Hồi giáo. Các hội đồng này thường xuyên tư vấn cho Quốc vương và Hội đồng Bộ trưởng trong các vấn đề có khả năng gây ảnh hưởng rộng rãi đến xã hội, bao gồm cả luật Syariah.

- **Đảm bảo quyền lợi của cộng đồng:** Bằng cách phối hợp chặt chẽ, các hội đồng này đóng vai trò bảo vệ lợi ích của cộng đồng Hồi giáo và đảm bảo sự hài hòa trong xã hội Brunei. Khi cần, Hội đồng Lập pháp cũng có thể tham khảo ý kiến của các hội đồng này để đưa ra các điều chỉnh phù hợp với nguyện vọng của cộng đồng.

- Các cơ quan, hội đồng đều nằm dưới sự lãnh đạo của Quốc vương, mọi quyền lực đều nằm trong tay vua. Các vấn đề về hành pháp, tư pháp, lập pháp đều phải thông qua sự chấp thuận của Quốc vương mới có hiệu lực pháp lý, các vị trí quan trọng

trong các cơ quan, hội đồng đều do vua chỉ định và bổ nhiệm và Quốc vương có quyền thu hồi việc bổ nhiệm bất kỳ Bộ trưởng hay Thứ trưởng bất kỳ lúc nào mà không cần nêu lý do, vua có quyền ban hành luật và sửa đổi luật bất cứ lúc nào mà không cần thông qua bất kỳ cơ quan tổ chức nào. Vì vậy ta thấy giữa các cơ quan đều có mối liên hệ với nhau, hợp tác và phụ thuộc nhau, quyền lực đều tập trung vào tay Sultan nên hệ thống chính trị không có sự phân chia rõ ràng và độc lập như các quốc gia khác.

E. Sự tham gia của nhân dân trong hoạt động chính trị của quốc gia

Theo Hiến pháp Brunei 1959, Brunei là một quốc gia quân chủ tuyệt đối, nơi quyền lực tối cao được tập trung vào tay Quốc vương (Sultan), hiện tại là Sultan Haji Hassanal Bolkiah, ông là người duy nhất nắm giữ quyền lực tuyệt đối, đứng đầu cả nhà nước và giáo hội và “không thể sai lầm” (Điều 84 khoản 1 Hiến pháp Brunei 1959), Quốc vương không chỉ là người lãnh đạo chính trị mà còn là lãnh tụ tôn giáo của đất nước, thực hiện cả quyền thế tục và thần quyền.

Vì vậy, ở Brunei không có quốc hội để đại diện nhân dân thực hiện quyền lập pháp, thay vào đó sẽ là Quốc vương cùng với một hội đồng lập pháp với các thành viên do chính ông bổ nhiệm. Hội đồng lập pháp có chức năng tư vấn, ý kiến của hội đồng không có tính bắt buộc với Quốc vương, người có thể bãi nhiệm họ và tùy ý thay đổi Hiến pháp. Do đó, nhân dân Brunei không tham gia trực tiếp vào chính trị quốc gia và bầu cử như ở nhiều nước khác.⁶

Với Brunei, Hồi giáo không chỉ là tôn giáo mà đã trở thành hệ tư tưởng quốc gia, định hình các quy tắc đạo đức và pháp lý, không chỉ quản lý người dân mà còn quy định hành vi của Quốc vương. Sau khi tuyên bố độc lập khỏi Anh vào năm 1984, Brunei đã phổ biến hệ tư tưởng “Quân chủ Hồi giáo Malay” trở thành triết lý dân tộc quốc gia. Chính phủ đã áp dụng nhiều biện pháp hạn chế truyền bá tôn giáo khác tại Brunei, cũng như đưa hệ tư tưởng này làm môn học bắt buộc ở cấp tiểu học và trung học. Các phương tiện truyền thông và các hoạt động công cộng cũng được giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo rằng hệ tư tưởng quốc gia không bị ảnh hưởng từ các tư tưởng nước ngoài.⁷

Có thể nói, quyền lực của Quốc vương bị giới hạn bởi hoạt động tôn giáo, nhưng ông đã dựa trên những hoạt động ấy để củng cố thêm vị thế bản thân. Ông tự xem mình là “người đứng đầu tôn giáo” (Điều 3 khoản 2 Hiến pháp Brunei 1959).

⁶ Minh (2014). *Brunei theo chính thể nào?* [online] Báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh. Available at: <https://plo.vn/brunei-theo-chinh-the-nao-post264366.html> [Accessed 26 Oct. 2024].

⁷ TG&VN (2023). *Brunei và hệ tư tưởng ‘Quân chủ Hồi giáo Malay’*. [online] Báo Thế giới và Việt Nam. Available at: <https://baoquocte.vn/brunei-va-he-tu-tuong-quan-chu-hoi-giao-malay-237574.html> [Accessed 26 Oct. 2024].

Để có được niềm tin của nhân dân vào tư tưởng thì Brunei luôn đảm bảo tốt chế độ an sinh và phúc lợi xã hội cùng với nền kinh tế phát triển. Công dân được hưởng đầy đủ các quyền lợi về bảo hiểm y tế, những căn bệnh thông thường và cả những căn bệnh hiểm nghèo đều được Chính phủ chi trả. Bên cạnh đó, Chính phủ tài trợ toàn bộ học phí từ cấp tiểu học cho đến đại học hoặc thậm chí là sau đại học. Nếu không có điều kiện để mua nhà, Chính phủ có những dự án nhà công cộng và cho người dân trả góp với mức giá ưu đãi. Chính những lợi ích vật chất này đã tạo nên sự gắn kết và niềm tin mạnh mẽ của người dân vào Quốc vương, bất chấp những hạn chế về quyền tham gia chính trị.⁸

Bởi vì Quốc gia luôn đảm bảo cuộc sống ấm no và hạnh phúc cho người dân, vì thế dù vấp phải rất nhiều ý kiến trái chiều về thể chế và chính sách của Brunei nhưng người dân vẫn tin vào Quốc vương. Chính phủ Brunei đã từng bước cải tiến chính trị, không chỉ quan tâm đến đời sống vật chất mà cả đời sống tinh thần. Thế nên tuy không được tham gia trực tiếp vào hoạt động chính trị nhưng người dân vẫn luôn tin rằng Quốc vương sẽ luôn làm những điều tốt đẹp đến đất nước và nhân dân. Sự tin tưởng này góp phần củng cố tính hợp pháp của Quốc vương, đồng thời đảm bảo sự ổn định của thể chế chính trị đặc thù tại Brunei.

⁸ thanhnien.vn (2015). *Brunei - xứ sở vô ưu*. [online] thanhnien.vn. Available at: <https://thanhvien.vn/brunei-xu-so-vo-uu-185463238.htm> [Accessed 26 Oct. 2024].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Jpm.gov.bn. (2019). *Jabatan Perdana Menteri - Gambaran Keseluruhan*. [online] Available at: <https://www.jpm.gov.bn/SitePages/Gambaran%20Keseluruhan.aspx> [Accessed 25 Oct. 2024].
2. https://www.constituteproject.org/constitution/Brunei_2006

STT	Thành viên	MSSV	Mức độ hoàn thành(%)
1	Nguyễn Thị Phương Ngân	2453801011172	100%
2	Lâm Huỳnh Ngọc Ngân	2453801011165	100%
3	Nguyễn Yến Nhi	2453801011211	100%
4	Đặng Lê Phương Nhi	2453801011208	100%
5	Trương Ngọc Phương Nguyên	2453801011200	100%
6	Hà Minh Phương	2453801011232	100%
7	Nguyễn Ngọc Quỳnh Ly	2453801011145	100%
8	Ngô Thị Khánh Linh	2453801011136	100%
9	Phạm Huỳnh Mai Như	2453801011218	100%